

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TBV22B2LX** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH04066** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **ĐTPH dịch hại cây trồng**
Số tín chỉ: **4**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2256201162902	Nguyễn Trí Ân	29/10/2007				5	5.0	5.0	5.0		6.0		5.6
2	2256201162903	Võ Phúc Chương	09/06/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
3	2256201162904	Từ Chí Dũng	27/04/2007				7	8.0	7.5	8.0		6.5		7.0
4	2256201162905	Ngô Võ Thúy Duyên	20/03/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
5	2256201162906	Nguyễn Hữu Đoàn	22/04/2007				8.5	8.5	8.0	8.0		5.0		6.3
6	2256201162907	Trương Gia Hân	12/07/2007				5	5.0	5.0	5.0		10.0		8.0
7	2256201162908	Nguyễn Nhựt Hào	28/02/2002				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
8	2256201162909	Lê Đình Khang	31/10/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
9	2256201162910	Nguyễn Hoàng Khang	09/02/2007				5	5.0	5.0	5.0		2.3	1.5	3.4
10	2256201162911	Trần Nhựt Khanh	10/06/2007				8.5	7.0	8.0	8.0		10.0		9.1
11	2256201162912	Cao Tuệ Mẫn	08/04/2007				7	5.5	5.0	5.0		8.0		7.0
12	2256201162913	Trần Thái Nam	20/09/2007				8.5	7.0	7.0	6.5		5.0		5.8
13	2256201162914	Trần Kim Ngọc	13/12/2007				8	7.5	8.0	8.0		8.8		8.4
14	2256201162915	Trần Thị Kim Ngọc	05/09/2007				7	5.5	6.0	5.5		7.0		6.5
15	2256201162916	Lại Thị Tuyết Nhi	23/05/2006				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
16	2256201162917	Nguyễn Lê Hiệp Phát	23/02/2007				6.5	7.0	5.0	5.0		6.0		5.9
17	2256201162918	Vũ Thị Bích Phương	08/08/2007				5	5.0	5.0	5.0		0.0	0.0	2.0
18	2256201162919	Chau Rék Smây	03/10/2007				7	6.5	7.0	6.5		5.5		6.0
19	2256201162920	Nguyễn Chí Tài	24/02/2007				5	5.0	5.0	5.0		6.0		5.6
20	2256201162921	Tô Thiện Tâm	08/09/2007				5	5.0	5.0	5.0		0.0	0.0	2.0
21	2256201162922	Đỗ Bảo Thy	12/09/2007				8.5	8.5	8.5	8.0		10.0		9.3
22	2256201162923	Lê Thị Mỹ Tiên	22/11/2006				6	6.0	6.5	7.0		10.0		8.6
23	2256201162924	Nguyễn Minh Trí	14/08/2007				7	7.5	7.0	7.0		7.0		7.1
24	2256201162925	Đào Quang Trung	11/04/2006				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
25	2256201162926	Trần Thành Trung	24/12/2006				5	5.0	5.0	5.0		0.0	0.0	2.0
26	2256201162927	Nguyễn Thị Ngọc Vy	11/05/2007				8.5	7.5	8.0	8.0		7.0		7.4
27	2256201162928	Nguyễn Thị Hồng Anh	19/08/2006				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 20 tháng 5 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Ngô Thị Thanh Tâm